

Số: 10.119/TB-CTHADS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 5 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thi hành án dân sự

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Bản án số 186/2016/HS-PT ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 1484/QĐ-CTHADS ngày 04 tháng 7 năm 2016 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 179/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số 293/QĐ-CTHADS ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 137 BDS/2022/CT.ĐA ngày 09/5/2022 của Công ty TNHH Đầu tư Dịch vụ thẩm định giá Đông Á;

Căn cứ Thông báo về việc thỏa thuận lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản số 9843/TB-CTHADS ngày 17/5/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;

Xét ý kiến của Công ty TNHH Anh Tú Bà Rịa về việc không thỏa thuận lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản và đề nghị Cục Thi hành án lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản theo quy định;

Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: 372A Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản đối với 04 tài sản như sau:

1. Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 442, 745, phần thửa 441, 744, tờ bản đồ 03, tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số vào sổ cấp Giấy chứng nhận 00441/QSĐĐ do UBND Quận 8 cấp ngày 08/6/2000 và tài sản gắn liền với đất.

2. Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 404, tờ bản đồ 100, diện tích đất 141,4 m² tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H00080/31 do UBND Quận 8 cấp ngày 04/02/2005; Bản vẽ hiện trạng vị trí do Phòng quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/1/2005.



3. Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 403, tờ bản đồ 100, diện tích đất 141,1 m² tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H00081/31 do UBND Quận 8 cấp ngày 04/02/2005 và tài sản gắn liền với đất; Bản vẽ hiện trạng vị trí do Phòng quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/1/2005;

4. Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 405, tờ bản đồ 100, diện tích đất 159,8 m² tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H00082/31 do UBND Quận 8 cấp ngày 01/02/2005 và tài sản gắn liền với đất; Bản vẽ hiện trạng vị trí do Phòng quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/1/2005.

Tổng giá trị của 04 tài sản nêu trên là: **258.604.620.000 đồng**

(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tám tỷ sáu trăm lẻ bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Cụ thể:

1. Tên tài sản, địa chỉ tài sản, giá khởi điểm của từng tài sản đấu giá:

1.1. Tên tài sản 1: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 442, 745, phần thửa 441, 744, tờ bản đồ 03, tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số vào sổ cấp Giấy chứng nhận 00441QSĐĐ do UBND Quận 8 cấp ngày 08/6/2000 và tài sản gắn liền với đất.

1.1.1. Địa chỉ của tài sản: Thửa đất số 442, 745, phần thửa 441, 744, tờ bản đồ 03, tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

1.1.2. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: **230.257.613.000 đồng**.

(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tỷ hai trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng).

1.2. Tên tài sản 2: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 404, tờ bản đồ 100, diện tích đất 141,4 m² tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H00080/31 do UBND Quận 8 cấp ngày 04/02/2005; Bản vẽ hiện trạng vị trí do Phòng quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/1/2005.

1.2.1. Địa chỉ của tài sản: Thửa đất số 404, tờ bản đồ 100, diện tích đất 141,4 m² tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.

1.2.2. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: **9.062.326.000 đồng**

(Bằng chữ: Chín tỷ không trăm sáu mươi hai triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

1.3. Tên tài sản 3: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 403, tờ bản đồ 100, diện tích đất 141,1 m² tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H00081/31 do UBND Quận 8 cấp ngày 04/02/2005 và tài sản gắn liền với đất; Bản vẽ hiện trạng vị trí do Phòng quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/1/2005

1.3.1. Địa chỉ của tài sản: Thửa đất số 403, tờ bản đồ 100, diện tích đất 141,1 m² tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.

1.3.2. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: **9.043.099.000 đồng**

(Bằng chữ: Chín tỷ không trăm bốn mươi ba triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng).

1.4. Tên tài sản 4: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 405, tờ bản đồ 100, diện tích đất 159,8 m² tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H00082/31 do UBND Quận 8 cấp ngày 01/02/2005 và tài sản gắn liền với đất; Bản vẽ hiện trạng vị trí do Phòng quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/1/2005.

1.4.1. Địa chỉ của tài sản: Thửa đất số 405, tờ bản đồ 100, diện tích đất 159,8 m² tại Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.

1.4.2. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: **10.241.582.000 đồng**

(Bằng chữ: Mười tỷ không trăm hai mươi bốn triệu năm trăm tám mươi hai nghìn đồng).

2. Các yêu cầu đối với các tổ chức đấu giá tài sản:

2.1. Là tổ chức đấu giá có tên trong danh sách được Bộ Tư pháp/Sở Tư pháp công bố đủ điều kiện đấu giá theo quy định tại điểm đ Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

2.2. Thời gian thành lập của Tổ chức đấu giá, kinh nghiệm đấu giá các tài sản tương tự với tài sản kê biên trong thời hạn 06 tháng gần nhất; Có ít nhất 03 đấu giá viên, trong đó có ít nhất 01 đấu giá viên đủ năng lực bán đấu giá tài sản cần bán.

2.3. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản bán đấu giá.

2.4. Có kế hoạch, phương án đấu giá khả thi, hiệu quả; Có năng lực kinh nghiệm và uy tín của Tổ chức đấu giá, không có kết luận sai phạm của cơ quan quản lý nhà nước trong thời hạn 01 năm (Tính đến thời điểm tổ chức đấu giá nộp hồ sơ); Có bảng thù lao dịch vụ đấu giá (Theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính).

2.5. Có chi phí đấu giá tài sản phù hợp:

* Chi phí niêm yết: Phù hợp với khoảng cách giữa trụ sở của Tổ chức đấu giá và trụ sở của chính quyền địa phương nơi có tài sản đấu giá.

* Chi phí thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng: Theo hóa đơn giá trị gia tăng.

(Trường hợp đăng 01 khung báo bao gồm nhiều tài sản thì số tiền đăng sẽ chia trên tổng số tài sản đăng báo).

2.6. Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, kết quả đấu giá; giải trình và chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá và các thông tin cần thiết khác; Chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp có lỗi, vi phạm quy định về đấu giá tài sản.

3. Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tổ chức đấu giá: đến 16h00 ngày 25/5/2022.

3.1 Thành phần hồ sơ: Văn bản tham gia ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá; Hồ sơ năng lực của Tổ chức đấu giá; biểu phí đấu giá; các tài liệu chứng minh số lượng đấu giá viên, hồ sơ đã đấu giá tài sản cùng loại với tài sản bán đấu giá.



3.2. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: 372A Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Lưu ý: Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử của Cục THADS TP. HCM và Tổng Cục THADS (để đăng tải);
- Lưu: VT; HSTHA (CHV Hiếu).

CHẤP HÀNH VIÊN



Trần Văn Hiếu